



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN



**BẢN TIN PHÁP LUẬT
THÁNG 02/2025**

MỤC LỤC

A. VĂN BẢN MỚI.....	1
1. Nghị định 182/2024/NĐ-CP quản lý sử dụng Quỹ Hỗ trợ đầu tư.....	1
2. Nghị định 20/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 132/2020/NĐ-CP quản lý thuế doanh nghiệp có giao dịch liên kết.....	2
B. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN.....	5
1. Công văn số 1920/CTTTH-TTHT ngày 05/11/2024 do Cục Thuế tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành	5
2. Công văn số 6888/CTTBI-TTHT ngày 28/11/2024 do Cục Thuế tỉnh Thái Bình ban hành.....	6
3. Công văn 757/CT-TTHT chính sách thuế về chiết khấu thương mại và chiết khấu thanh toán.....	7
C. ĐIỀU CẦN BIẾT THÊM.....	8
1. Công văn 27613/CTBDU-TTHT về ấn định thuế của cơ quan Hải Quan	8
2. Công văn 4936/CTNTH-TTHT của Cục Thuế tỉnh Ninh Thuận về việc xử lý hóa đơn điện tử bị hủy nhầm.....	9
3. Công văn 5177/TCHQ-GSQL năm 2024 hàng hóa xuất khẩu gửi kho ngoại quan rồi nhập khẩu trở lại nội địa do Tổng cục Hải quan ban hành	10
4. Công văn 452/CTTGI-TTHT lập hóa đơn điện tử đối với hàng hoá cho, biếu, tặng.. ..	11

A. VĂN BẢN MỚI

1. Nghị định 182/2024/NĐ-CP quản lý sử dụng Quỹ Hỗ trợ đầu tư

Ngày ban hành: 31/12/2024

Ngày hiệu lực: 31/12/2024

Ngày 31/12/2024, Chính phủ ban hành Nghị định 182/2024/NĐ-CP quy định về thành lập, quản lý và sử dụng Quỹ Hỗ trợ đầu tư.

Điều kiện hỗ trợ chi phí của Quỹ Hỗ trợ đầu tư đối với doanh nghiệp công nghệ cao từ 31/12/2024



Theo đó, để được hỗ trợ chi phí đầu tư của Quỹ Hỗ trợ đầu tư thì doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp có dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao, doanh nghiệp có dự án ứng dụng công nghệ cao phải đáp ứng một trong các điều kiện sau:

- Doanh nghiệp công nghệ cao có dự án đầu tư với quy mô vốn tối thiểu 12.000 tỷ đồng hoặc đạt doanh thu của dự án tối thiểu 20.000 tỷ đồng/năm;
- Doanh nghiệp có dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao, doanh nghiệp có dự án ứng dụng công nghệ cao có quy mô vốn của dự án tối thiểu 12.000 tỷ đồng hoặc đạt doanh thu của dự án tối thiểu 20.000 tỷ đồng/năm;
- Doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp có dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao, doanh nghiệp có dự án ứng dụng công nghệ cao đầu tư trong lĩnh vực công nghiệp chip, mạch tích hợp bán dẫn, trung tâm dữ liệu trí tuệ nhân tạo có quy mô vốn của dự án tối thiểu 6.000 tỷ đồng hoặc đạt doanh thu của dự án tối thiểu 10.000 tỷ đồng/năm;

- Doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp có dự án đầu tư sản xuất sản phẩm công nghệ cao, doanh nghiệp có dự án ứng dụng công nghệ cao mà công nghệ cao, sản phẩm công nghệ cao thuộc Danh mục công nghệ cao, sản phẩm công nghệ cao đột phá được ưu tiên nghiên cứu, phát triển do Thủ tướng Chính phủ ban hành thì không phải đáp ứng tiêu chí về quy mô vốn hoặc doanh thu quy định tại Nghị định 182/2024/NĐ-CP;

- Doanh nghiệp có dự án thiết kế vi mạch thì không phải đáp ứng tiêu chí về quy mô vốn hoặc doanh thu quy định tại Nghị định 182/2024/NĐ-CP nhưng phải có cam kết sử dụng tối thiểu 300 kỹ sư, cán bộ quản lý người Việt Nam sau thời gian 5 năm hoạt động tại Việt Nam và hằng năm hỗ trợ Việt Nam đào tạo được tối thiểu 30 kỹ sư chất lượng cao trong lĩnh vực thiết kế vi mạch.

2. Nghị định 20/2025/NĐ-CP sửa đổi Nghị định 132/2020/NĐ-CP quản lý thuế doanh nghiệp có giao dịch liên kết

Ngày ban hành: 10/02/2025

Ngày hiệu lực: 27/03/2025

Theo đó, Nghị định 20/2025/NĐ-CP đã sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 132/2020/NĐ-CP từ ngày 27/03/2025 như sau:

1) Sửa đổi, bổ sung quy định về các bên có quan hệ liên kết (điểm d, điểm k và m khoản 2 Điều 5 Nghị định 132/2020/NĐ-CP)

(2) Sửa đổi, bổ sung quy định về trách nhiệm của Ngân hàng Nhà nước (khoản 2 Điều 21 Nghị định 132/2020/NĐ-CP)

(3) Thay thế Phụ lục I - Thông tin về quan hệ liên kết và giao dịch liên kết ban hành kèm theo Nghị định 132/2020/NĐ-CP ngày 05/11/2020 của Chính phủ quy định về quản lý thuế đối với doanh nghiệp có giao dịch liên kết bằng Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định 20/2025/NĐ-CP.

Bên cạnh đó, về quy định chuyển tiếp thì Nghị định 20/2025/NĐ-CP cũng đã nêu như sau:

Trường hợp, tại kỳ tính thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020, năm 2021, năm 2022 và năm 2023, doanh nghiệp đi vay chỉ có quan hệ liên kết với tổ chức kinh tế hoạt động theo quy định của Luật Các tổ chức tín dụng quy định tại điểm d khoản 2 Điều 5 Nghị định 132/2020/NĐ-CP và doanh nghiệp đi vay với bên cho vay hoặc bảo lãnh thuộc trường hợp quy định tại điểm d.1 và điểm d.2 khoản 2 Điều 5 Nghị định 132/2020/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Nghị định 20/2025/NĐ-CP, có giao dịch liên kết thuộc phạm vi điều chỉnh tại khoản 2 Điều 1 Nghị định 132/2020/NĐ-CP và có chi phí lãi vay không được trừ theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 16 Nghị định 132/2020/NĐ-CP thì kể từ kỳ tính thuế năm 2024 thực hiện như sau:

- Trường hợp doanh nghiệp không có quan hệ liên kết và không phát sinh giao dịch liên kết theo quy định tại Nghị định 132/2020/NĐ-CP và Nghị định 20/2025/NĐ-CP thì phần chi phí lãi vay không được trừ và chưa được chuyển sang các kỳ tính thuế tiếp theo tính đến cuối kỳ tính thuế năm 2023 được phân bổ đều chuyển sang các kỳ tính thuế tiếp theo cho thời gian còn lại theo quy định về thời gian được chuyển chi phí lãi vay tại điểm b khoản 3 Điều 16 Nghị định 132/2020/NĐ-CP.

- Trường hợp doanh nghiệp có quan hệ liên kết và giao dịch liên kết theo quy định tại Nghị định 132/2020/NĐ-CP và Nghị định 20/2025/NĐ-CP thì chi phí lãi vay không được trừ và chưa được chuyển sang các kỳ tính thuế tiếp theo thực hiện theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 16 Nghị định 132/2020/NĐ-CP.



B. VĂN BẢN HƯỚNG DẪN

1. Công văn số 1920/CTTTH-TTHT ngày 05/11/2024 do Cục Thuế tỉnh Thừa Thiên Huế ban hành

Cục Thuế tỉnh Thừa Thiên Huế đã hướng dẫn công ty về chính sách thuế liên quan đến hoạt động xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ. Một số điểm chính như sau:



- Thuế GTGT 0%: Được áp dụng khi hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu có đủ hợp đồng gia công, chứng từ thanh toán qua ngân hàng và tờ khai hải quan. Trường hợp không đáp ứng đủ hồ sơ, áp dụng thuế suất 10%.

- Hàng hóa giao nhận ngoài Việt Nam: Thuế suất 0% được áp dụng nếu có tài liệu chứng minh giao nhận ngoài lãnh thổ Việt Nam theo quy định.

- Doanh thu chịu thuế TNDN: Toàn bộ tiền bán hàng, gia công, cung cấp dịch vụ (kể cả trợ giá, phụ thu, phụ trội) được tính vào doanh thu chịu thuế, không phân biệt đã thu hay chưa.

- Chi phí được trừ: Các khoản chi có hóa đơn, chứng từ hợp pháp, đáp ứng điều kiện theo quy định sẽ được tính vào chi phí khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

2. Công văn số 6888/CTTBI-TTHT ngày 28/11/2024 do Cục Thuế tỉnh Thái Bình ban hành

Thuế TNCN đối với thu nhập từ hoạt động livestream bán hàng

Các điểm chính về nghĩa vụ thuế TNCN cho hoạt động livestream bán hàng:

1. Đối với hộ kinh doanh và cá nhân đã đăng ký kinh doanh

- Thu nhập từ hoạt động livestream bán hàng (hoa hồng, phí quảng cáo,...) được tính là doanh thu từ hoạt động kinh doanh.

- Nếu doanh thu hàng năm từ hoạt động sản xuất, kinh doanh vượt 100 triệu đồng, phải kê khai và nộp thuế theo mức 7% (5% thuế GTGT +

2% thuế TNCN) theo Điều 10, Thông tư số 40/2021/TT-BTC.

2. Đối với cá nhân có sức ảnh hưởng trên mạng xã hội (blogger, TikToker,...)

- Thu nhập từ livestream bán hàng (hoa hồng, phí quảng cáo,...) được tính là thu nhập từ tiền lương, tiền công.

- Cá nhân phải kê khai và nộp thuế TNCN theo quy định.

3. Đối với các tổ chức, doanh nghiệp chi trả tiền livestream

- Doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh tại Việt Nam có chi trả tiền livestream cho cá nhân phải khai thuế và khấu trừ thuế TNCN từ tiền lương, tiền công của cá nhân theo khoản 1, Điều 25, Thông tư số 111/2013/TT-BTC.



3. Công văn 757/CT-TTHT chính sách thuế về chiết khấu thương mại và chiết khấu thanh toán

1. Về xuất hóa đơn

Trường hợp Công ty có áp dụng hình thức chiết khấu thương mại dành cho khách hàng thì khi xuất hóa đơn phải thể hiện rõ khoản chiết khấu thương mại trên hóa đơn. Giá tính thuế GTGT là giá bán đã chiết khấu thương mại.

Trường hợp Công ty có khoản chiết khấu thanh toán thì các khoản chiết khấu thanh toán không được thể hiện trên hóa đơn.

2. Về khai thuế, nộp thuế thay

Đối với khách hàng là hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán, Công ty có trách nhiệm khai thuế thay và nộp thuế thay cho cá nhân theo quy định tại Khoản 5 Điều 7 Nghị định 126/2020/NĐ-CP và Điều 10, Điều 16 Thông tư 40/2021/TT-BTC. Hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh nộp thuế theo phương pháp khoán chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về phương pháp tính thuế để tổ chức thực hiện khai thuế thay, nộp thuế thay theo quy định. Cơ quan thuế căn cứ cơ sở dữ liệu về khai thuế, hóa đơn, chứng từ của người nộp thuế để quản lý rủi ro trong trường hợp này.

Trường hợp Công ty chỉ các khoản chiết khấu thương mại, chiết khấu thanh toán cho khách hàng là cá nhân không kinh doanh thì các khoản chiết khấu nêu trên không thuộc diện điều chỉnh của Luật thuế thu nhập cá nhân, Công ty không phải khấu trừ thuế thu nhập cá nhân khi thực hiện chi trả các khoản này.



C. ĐIỀU CẦN BIẾT THÊM

1. Công văn 27613/CTBDU-TTHT về ấn định thuế của cơ quan Hải Quan

Trường hợp Công ty phát sinh số thuế phải nộp theo Quyết định ấn định thuế của cơ quan Hải quan, trừ trường hợp cơ quan Hải quan xử phạt về gian lận, trốn thuế thì:

- Về thuế giá trị gia tăng (GTGT): Công ty được kê khai, khấu trừ toàn bộ thuế GTGT đầu vào đã nộp theo Quyết định ấn định thuế của cơ quan Hải quan nếu đáp ứng quy định về điều kiện khấu trừ thuế GTGT quy định tại Khoản 10 Điều 1 Thông tư 26/2015/TT-BTC nêu trên.

- Về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN): Công ty được tính vào chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN số tiền thuế nhập khẩu đã nộp theo Quyết định ấn định thuế của cơ quan Hải quan nếu đáp ứng quy định tại Điều 4 Thông tư 96/2015/TT-BTC của Bộ Tài chính.



2. Công văn 4936/CTNTH-TTHT của Cục Thuế tỉnh Ninh Thuận về việc xử lý hóa đơn điện tử bị hủy nhầm

Đối với hóa đơn điện tử (HĐĐT) đã bị hủy bỏ và đã gửi thông báo HĐĐT có sai sót (Mẫu số 04/SS-HĐĐT) đến cơ quan thuế thì HĐĐT đó không có giá trị sử dụng, người nộp thuế không được sử dụng để kê khai thuế, do đó:

Trường hợp Ngân hàng phát hiện hồ sơ khai thuế đã nộp cho cơ quan thuế có sai sót do người bán hủy nhầm HĐĐT thì thực hiện kê khai điều chỉnh, bổ sung hồ sơ khai thuế theo quy định tại khoản 4 Điều 7 Nghị định số 126/2020/NĐ-CP trong thời hạn 10



năm kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế của kỳ tính thuế có sai, sót nhưng trước khi cơ quan thuế, cơ quan có thẩm quyền công bố quyết định thanh tra, kiểm tra.

Trường hợp Ngân hàng khai bổ sung hồ sơ khai thuế làm tăng số tiền thuế phải nộp thì phải nộp tiền chậm nộp đối với số tiền thuế phải nộp tăng thêm kể từ ngày kế tiếp ngày cuối cùng thời hạn nộp thuế của kỳ tính thuế có sai, sót theo quy định tại Điều 59 Luật Quản lý thuế.

Đối với hóa đơn đã bị hủy nhầm, đề nghị Ngân hàng yêu cầu người bán thực hiện lập hóa đơn mới theo đúng nghiệp vụ kinh tế phát sinh theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 123/2020/NĐ-CP và thực hiện kê khai thuế theo quy định của pháp luật về thuế.

3. Công văn 5177/TCHQ-GSQL năm 2024 hàng hóa xuất khẩu gửi kho ngoại quan rồi nhập khẩu trở lại nội địa do Tổng cục Hải quan ban hành

1. Về thuế suất áp dụng cho hàng hóa xuất khẩu gửi kho ngoại quan rồi nhập khẩu trở lại nội địa:



Căn cứ khoản 1 Điều 5 Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu 2016 và khoản 4 Điều 3 Luật Quản lý Ngoại thương, quan hệ mua bán, trao đổi hàng hóa giữa khu phi thuế quan với bên ngoài là quan hệ xuất khẩu, nhập khẩu; Kho ngoại quan được Tổng cục Hải quan công nhận

theo Nghị định số 67/2020/NĐ-CP thì được xác định là khu phi thuế quan.

Do vậy, hàng hóa từ kho ngoại quan nhập khẩu vào thị trường trong nước đáp ứng các điều kiện quy định tại Nghị định ban hành biểu thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt thì được áp dụng thuế suất thuế nhập khẩu ưu đãi đặc biệt tương ứng.

2. Về vận tải trực tiếp:

Quy định về vận chuyển trực tiếp tại các Thông tư hướng dẫn quy tắc xuất xứ các Hiệp định thương mại tự do mà Việt Nam là thành viên (như Điều 8 Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 22/2016/TT-BCT ngày 03/10/2016) và Thông tư 38/2018/TT-BTC (thay thế bởi Thông tư số 33/2023/TT-BTC) áp dụng cho quá trình vận chuyển hàng hóa từ lãnh thổ nước thành viên xuất khẩu tới lãnh thổ nước thành viên nhập khẩu, là quá trình hàng hóa được vận chuyển từ nước ngoài đến kho ngoại quan Việt Nam. Đối với hàng hóa Việt Nam xuất khẩu gửi kho ngoại quan rồi nhập khẩu trở lại nội địa không có hoạt động nào can thiệp vào hàng hóa, hàng

hóa nằm trong sự giám sát của cơ quan hải quan nên đáp ứng quy tắc về vận chuyển trực tiếp.

4. Công văn 452/CTTGI-TTHT lập hóa đơn điện tử đối với hàng hoá cho, biếu, tặng

- Trường hợp Công ty dùng hàng hóa, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng khách hàng thì Công ty phải lập hóa đơn, trên hóa đơn phải ghi đầy đủ nội dung theo quy định tại Điều 10 Nghị định 123/2020/NĐ-CP. Giá tính thuế đối với hàng hóa, dịch vụ cho, biếu, tặng Công ty thực hiện theo hướng dẫn tại khoản 3 Điều 7 Thông tư 219/2013/TT-BTC.

- Trường hợp mua bán hàng hóa có áp dụng hình thức chiết khấu thương mại thì thực hiện theo quy định tại khoản 6 Điều 10 Nghị định 123/2020/NĐ-CP.



CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN là tổ chức kiểm toán, tư vấn tài chính chuyên nghiệp, cung cấp các dịch vụ chất lượng cao bao gồm: Kiểm toán, kế toán, tư vấn tài chính, tư vấn đầu tư, tư vấn M&A, tư vấn thuế và đào tạo.

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN được thành lập và điều hành bởi đội ngũ sáng lập viên và các chuyên gia tâm huyết, am tường về kiểm toán, kế toán, tài chính và quản trị, có nhiều năm nắm giữ vị trí quản lý trong các công ty hàng đầu trong và ngoài nước. Điều này giúp Đại Tín có được một đội ngũ nhân lực cao cấp và có thể cung cấp cho khách hàng các dịch vụ phù hợp với Việt Nam song đảm bảo đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng quốc tế.

Liên hệ

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN ĐẠI TÍN

CHUYÊN NGÀNH KIỂM TOÁN, KẾ TOÁN, TÀI CHÍNH, TƯ VẤN THUẾ, DỊCH VỤ CHUYỂN GIÁ

Văn Phòng : 622/3 Cộng Hòa, Phường.13, Q. Tân Bình, Tp.HCM

Trụ sở : 750/1/15 Nguyễn Kiệm, Phường 4, Quận Phú Nhuận, Tp.HCM.

ĐT : 0283 500 4494 **Web:** www.kiemtoandaitin.com

Email : langtat@kiemtoandaitin.com; minhthu@kiemtoandaitin.com

Nếu Quý Công ty cần tư vấn chi tiết thì hãy liên hệ phòng tư vấn của Công ty Chúng tôi với số điện thoại dưới đây:

Mr. Lăng - Giám Đốc Kinh Doanh (tiếng Trung) - 0908 608 955

Ms. Thu - Chuyên viên Kinh Doanh (tiếng Trung) - 0343 801 369